

Số: /2023/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## THÔNG TƯ

### **Ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa năm 2007;*

*Căn cứ Luật Đường sắt năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sau:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường sắt trong quá trình khai thác sử dụng.

Số hiệu: QCVN 15:2023/BGTVT.

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật và quy định kiểm tra đối với đầu máy diesel, phương tiện chuyên dùng tự hành khi sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu.

Số hiệu: QCVN 16:2023/BGTVT.

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra toa xe, phương tiện chuyên dùng không tự hành khi sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu.

Số hiệu: QCVN 18:2023/BGTVT.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 12 năm 2023 và bãi bỏ Thông tư số 67/2011/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt, Thông tư số 30/2018/TT-BGTVT ngày 14

tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, KHCN&MT (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Danh Huy**